

Số: 09/2023/QĐST-DS

Tuần G, ngày 18 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;
Căn cứ Điều 463 Bộ luật dân sự và khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ khoản 3 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 12/TLST- DSTC ngày 09 tháng 02 năm 2023 về: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1.1. Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện Liên V; địa chỉ: Thaiholdings Tower, 210 Trần Quang Kh, quận Hoàn K, thành phố Hà N.

Người đại diện pháp luật: Ông Phạm Doãn S- Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Huy H - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt chi nhánh Điện B; địa chỉ: Số 765 Đường Võ Nguyên G, tổ dân phố 2, phường Tân Th, thành phố Điện Biên Ph, tỉnh Điện B.

Đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Huy H: Ông Vũ Mạnh H, sinh năm 1994; Chức vụ: Tổ trưởng tổ khách hàng - Phòng giao dịch Tuần G.

1.2. Bị đơn: Ông Phạm Văn Kh, sinh năm 1976 và Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1981; Cùng địa chỉ: Khối Huỗi C, thị trấn Tuần G, huyện Tuần G, tỉnh Đ B

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số nợ các bên thống nhất: Tính đến ngày 10/07/2023, Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên V - Chi nhánh Điện B - Phòng Giao dịch Tuần G và ông Phạm Văn Kh thống nhất: Ông Phạm Văn Kh còn nợ Ngân hàng TMCP Liên V - Chi nhánh Điện B - PGD Tuần G số tiền 87.626.000 đồng (*Tám mươi bảy triệu, sáu trăm hai mươi sáu nghìn đồng*). Trong đó: Nợ gốc: 73.100.000 đồng, lãi trong hạn: 5.616.000 đồng, lãi quá hạn: 8.910.000 đồng

2.2. Trách nhiệm và phương thức trả nợ: Ông Phạm Văn Kh có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số tiền 87.626.000 đồng (*Tám mươi bảy triệu, sáu trăm hai mươi sáu nghìn đồng*) cho Ngân hàng TMCP Liên Việt - Chi nhánh Điện B - Phòng giao dịch Tuần G theo phương thức cụ thể như sau:

Đợt 1: Đến ngày 10/10/2023, ông Phạm Văn Kh phải trả nợ gốc số tiền là 7.380.000 đồng và lãi suất phải trả là 14.526.000 đồng (*Trong đó lãi trong hạn: 5.616.000 đồng, lãi quá hạn: 8.910.000 đồng*).

Tổng số tiền phải trả trong đợt 1 là 21.906.000 đồng (*Hai mươi một triệu chín trăm linh sáu nghìn đồng*).

Đợt 2: Đến ngày 10/01/2024, Ông Phạm Văn Kh phải thanh toán số nợ gốc là 21.906.000 đồng (*Hai mươi một triệu, chín trăm linh sáu nghìn đồng*).

Đợt 3: Đến ngày 10/04/2024, Ông Phạm Văn Kh phải thanh toán số nợ gốc là 21.906.000 đồng (*Hai mươi một triệu, chín trăm linh sáu nghìn đồng*).

Đợt 4: Đến ngày 10/07/2024, Ông Phạm Văn Kh phải thanh toán số nợ gốc là 21.908.000 đồng (*Hai mươi một triệu, chín trăm linh tám nghìn đồng*).

Ông Vũ Mạnh H không yêu cầu tính lãi trên nợ lãi chậm trả

3. Về tiền lãi chậm trả thi hành án: Bị đơn ông Phạm Văn Kh không phải chịu tiền lãi chậm trả thi hành án.

Trường hợp ông Phạm Văn Kh không thực hiện nghĩa vụ theo phương thức nêu trên, ngân hàng TMCP Bưu điện Liên V - Chi nhánh Điện B - Phòng giao dịch Tuần G có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

4. Về án phí: Ông Vũ Mạnh H tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 2.190.650 đồng (*Hai triệu, một trăm chín mươi nghìn, sáu trăm năm mươi đồng*). Ông Vũ Mạnh H đã nộp 1.992.000 đồng theo theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0007595 ngày 07/02/2023 tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Tuần G, ông Vũ Mạnh H phải nộp thêm số tiền 198.650 đồng (*Một trăm chín mươi tám nghìn, sáu trăm năm mươi đồng*).

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

6. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện B;
- VKSND huyện Tuần G;
- Chi cục THADS huyện Tuần G;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Lê Đình H

